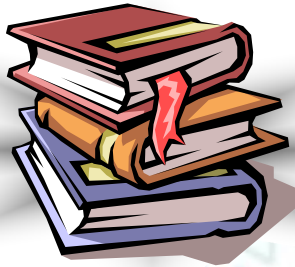


Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

**Ứng dụng CNTT-trong giảng dạy môn Ngữ văn**

\*\*\*\*\*



Đề Tài: **SKKN Ứng Dụng Công Nghệ  
Thông Tin vào dạy văn**

## MUC LUC

<b>Mục</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Trang</b>
<b>A</b>	<b>Đặt vấn đề :</b> Lý do chọn đề tài	<b>1</b>
<b>B</b>	<b>Giải quyết vấn đề :</b> I - Khảo sát thực tế II - Thời gian và phạm vi thực hiện đề tài III – Quá trình nghiên cứu và thực nghiệm 1. Cơ sở khoa học của đề tài 1.1 CNTT với việc nâng cao năng lực – trình độ người giáo viên Ngữ văn 1.2. CNTT với việc đổi mới phương pháp dạy – học môn ngữ văn. 2. Phương pháp thực nghiệm 2.1 Tìm kiếm và xây dựng ngân hàng dữ liệu cho môn Ngữ văn 2.2 Định hướng, quy trình, nguyên tắc, các bước thiết kế BGĐT. 2.3 Xây dựng mục tiêu bài giảng 2.4 Thiết kế trình chiếu bằng phần mềm Microsoft PowerPoint 2.5 Tổ chức giờ dạy trên lớp 2.6 Tương tác với học sinh sau giờ học IV- Kết quả thực nghiệm và bài học kinh nghiệm	<b>2</b> <b>2</b> <b>3</b> <b>3</b> <b>3</b> <b>3</b> <b>3</b> <b>4</b> <b>6</b> <b>6</b> <b>10</b> <b>12</b> <b>13</b> <b>34</b> <b>35</b> <b>36</b>
<b>C</b>	<b>Kết luận</b>	<b>39</b>

## **A- ĐẶT VẤN ĐỀ**

### **I- LÝ DO CHON ĐỀ TÀI:**

#### **1- Khách quan :**

Trong những năm gần đây, việc ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) vào giảng dạy của giáo viên và việc học của học sinh trong các trường phổ thông đang dần trở thành một nhu cầu tất yếu của đại đa số các thầy cô giáo và các em học sinh, bởi sức mạnh của Công nghệ thông tin trong đời sống - xã hội nói chung và trong giáo dục nói riêng đã dần được khẳng định...

*“Công nghệ thông tin là tập hợp các phương pháp khoa học, các phương tiện và công cụ kỹ thuật hiện đại – chủ yếu là kỹ thuật máy tính và viễn thông - nhằm tổ chức khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên thông tin rất phong phú và tiềm năng trong mọi lĩnh vực hoạt động của con người và xã hội”.*

**(Nghị quyết Chính phủ 49/CP ngày 04/08/1993)**

Việc ứng dụng Công nghệ thông tin vào việc dạy của người thầy và việc học của học sinh như thế nào luôn là một câu hỏi cần có lời giải nhưng không thể khẳng định được đáp án trong một sớm một chiều.

#### **2- Chủ quan :**

Là một người giáo viên làm công tác giảng dạy trong thế kỉ XXI - thế kỉ của khoa học và công nghệ. Bản thân tôi luôn trăn trở: "Mình phải làm gì để nâng cao trình độ của mình".

Tôi đã tìm được cho mình một lối đi : Sử dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiểu biết, tri thức và kỹ năng của mình. Để từ đó nâng cao dần hiệu quả của công tác giảng dạy.

Trong thời gian 4 năm vừa qua khi về công tác tại trường THCS Viên Nội, tôi đã cố gắng từng bước tiếp cận với Công nghệ thông tin, được sự cổ vũ động viên của BGH nhà trường cộng với sự say mê học hỏi tôi đã bắt đầu có thể làm chủ

**Ứng dụng CNTT-trong giảng dạy môn Ngữ văn**

\*\*\*\*\*

từng phần những thiết bị hiện đại và ứng dụng vào việc giảng dạy của mình, thổi một luồng sinh khí mới cho giờ dạy và học. Vừa học vừa rút kinh nghiệm để Công nghệ thông tin thực sự phát huy vai trò và tác dụng trong một giờ dạy và học của thầy và trò. Nhằm mục đích đúc rút những kinh nghiệm trong quá trình ứng dụng Công nghệ thông tin vào việc dạy và học, tôi cũng đang thực nghiệm một đề tài :

**“Ứng dụng Công nghệ thông tin-trong giảng dạy môn Ngữ văn”**

**B- GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ**

**I. KHẢO SÁT THỰC TẾ:**

Từ ba năm trở lại đây, trường THCS Viên Nội đã có những tiến bộ vượt bậc trong việc đưa công nghệ thông tin vào nhà trường.

- Cán bộ giáo viên trong nhà trường hiện nay có 19 thầy cô giáo trực tiếp tham gia công tác giảng dạy. Trong đó : + Tổ khoa học tự nhiên có : 7 GV

+ Tổ khoa học xã hội có : 10 GV

+ 2 thầy cô trong BGH

Trong số 19 thầy cô giáo thì có đến 15 thầy cô giáo đã sử dụng thành thạo máy tính, có chứng chỉ tin học cơ bản. Đặc biệt có thể soạn thảo trình chiếu bằng chương trình Microsoft PowerPoint. phục vụ việc giảng dạy. Các thầy cô giáo còn

biết sử dụng các chương trình tìm kiếm trên trình duyệt Internet Explorer để tìm kiếm thông tin giúp cho bài giảng sinh động hơn, đạt hiệu quả giáo dục cao hơn.

- Học sinh trong nhà trường đã được tiếp xúc nhiều hơn với tin học, đối với học sinh các em đã biết soạn thảo văn bản bằng chương trình Microsoft Word, biết sử dụng mạng Internet... Nếu có sự hướng dẫn và đặt yêu cầu của giáo viên các em cũng có thể sử dụng Internet như một công cụ để tìm thông tin, thoả mãn yêu cầu đặt ra của giáo viên...

Kết quả thực tế trên là cơ sở để tác giả nghiên cứu và thực nghiệm đề tài này.

## **II. PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC NGHIỆM ĐỀ TÀI:**

### **1. Phạm vi :**

- Thực nghiệm giảng dạy đối chiếu chéo giữa các khối lớp trong trường THCS Viên Nội năm học 2010 - 2011.

### **2. Thời gian :**

- Đề tài vừa được nghiên cứu và thực nghiệm trong năm học 2010 – 2011. Tại trường THCS Viên Nội - Ứng Hoà - Hà Nội.

## **III QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU VÀ THỰC NGHIỆM ĐỀ TÀI :**

### **1. CƠ SỞ KHOA HỌC CỦA ĐỀ TÀI :**

**1.1. Công nghệ thông tin với việc nâng cao năng lực – trình độ người giáo viên Ngữ văn.**

Công nghệ thông tin là một trong những phương tiện rất hữu hiệu đáp ứng nhu cầu tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực, trau dồi nghề nghiệp của người giáo viên; giúp người giáo viên không bị lạc hậu trước sự phát triển của xã hội và khoa học công nghệ. Công nghệ thông tin góp phần nâng cao tiềm lực của giáo viên và học sinh bằng việc cung cấp cho họ những phương tiện làm việc hiện đại như : mạng Internet, các loại từ điển điện tử (CD từ điển bách khoa, từ điển từ vựng...), các sách điện tử (e-book), thư điện tử (E-mail)... Từ các phương tiện đó, giáo viên có thể khai thác thông tin, cập nhật và trao đổi thông tin, bổ xung và tự làm giàu vốn tri thức của mình.

Trong điều kiện sách giáo khoa số trang hạn hẹp, Internet giúp giáo viên và học sinh tham khảo mở rộng rất nhiều tư liệu, tác phẩm của một tác giả được học trong chương trình. Những tri thức trong đó luôn được cập nhật phong phú và mới mẻ.

Giúp giáo viên và học sinh thoát khỏi tình trạng dạy chay và học chay, vì internet cung cấp cả một kho tư liệu gần như vô tận về hình ảnh, biểu tượng, âm thanh, các videoclip sinh động, phong phú...

Với công nghệ thông tin người giáo viên có thể giới thiệu bài soạn của mình trên các trang web hoặc bằng thư điện tử (E-mail) để trao đổi với các đồng nghiệp...

## **1.2. Công nghệ thông tin với việc đổi mới phương pháp dạy – học môn ngữ văn.**

Công nghệ thông tin góp phần đổi mới cách dạy, cách học, đổi mới phương pháp dạy học

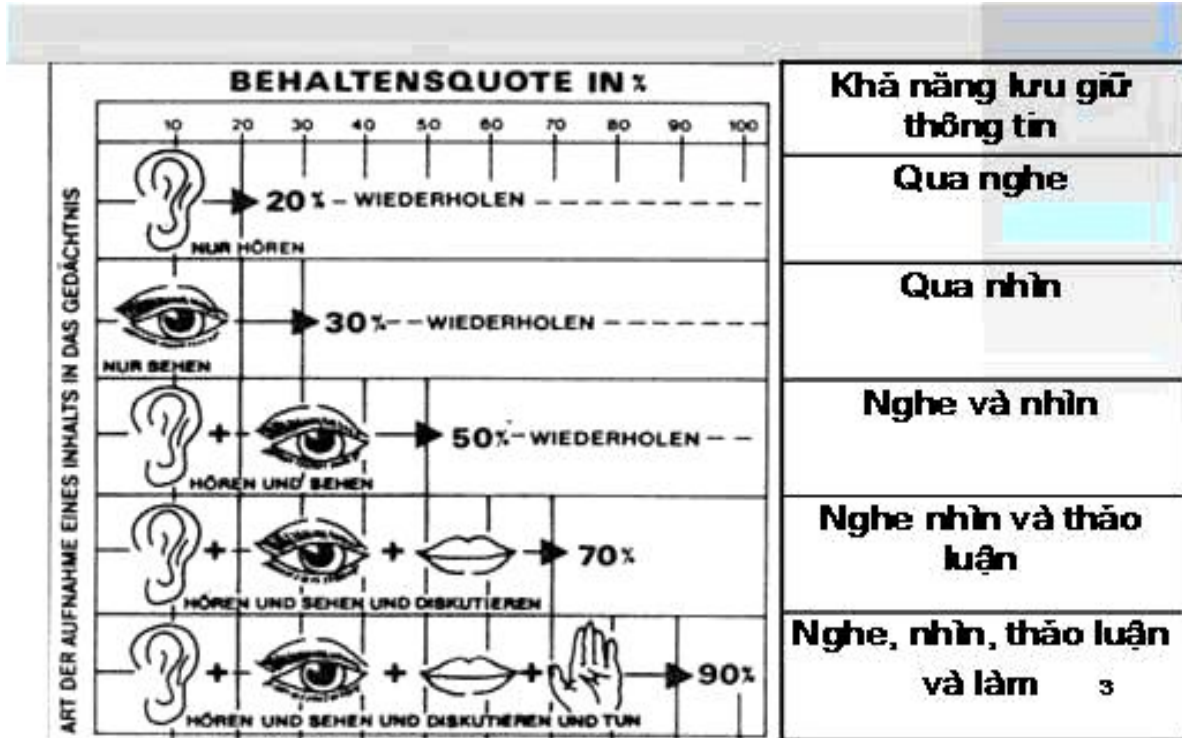
Đổi mới phương tiện dạy học bằng việc soạn thảo và ứng dụng các phần mềm dạy học : có thể tóm tắt nội dung văn bản, cài đặt thêm tư liệu, hình ảnh minh họa, trình bày đề cương bài giảng của mình một cách đẹp và sinh động, thuận tiện bằng chương trình MS Power point.

Với việc giáo viên sử dụng phần mềm hỗ trợ giảng dạy, kiến thức đưa đến học sinh được thể hiện bằng hình ảnh, âm thanh, màu sắc sống động, tạo môi trường tác động đến nhiều giác quan của học sinh. Sử dụng các kĩ thuật tương tác đa phương tiện theo các yêu cầu trực quan, sinh động, đa chiều, đa kênh, đa dạng, đa chức năng sẽ kích thích được quá trình học tập, huy động những tiềm năng khác nhau của người học trong hoạt động vật chất và hoạt động tâm lý. Theo các nhà tâm lý học : chỉ nghe có thể hiểu hai phần, chỉ nhìn thấy có thể hiểu ba phần, vừa nghe vừa thấy có thể hiểu năm phần, nếu lại thêm trao đổi với người khác thì hiểu đến bảy phần, và sẽ hiểu đủ chín phần nếu vừa nghe, vừa thấy, vừa trao đổi, vừa tự mình làm.

**Ứng dụng CNTT-trong giảng dạy môn Ngữ văn**

\*\*\*\*\*

Có thể qua sát bảng sau đây để thấy được hiệu quả tiếp nhận thông tin :



Hình ảnh trên đây là mô phỏng kết quả của quá trình tiếp nhận kiến thức của con người, đã được các nhà nghiên cứu đưa ra. Theo đó khả năng lưu giữ thông tin sẽ thay đổi theo từng hoạt động thu nhận của một hay nhiều cơ quan thụ cảm của con người, cụ thể như sau :

Mức độ 1 : Kiến thức được tiếp nhận qua nghe (cơ quan thính giác) khả năng ghi nhớ thông tin là : 20%

Mức độ 2 : Kiến thức được người học tiếp nhận qua hoạt động nhìn (cơ quan thị giác) khả năng ghi nhớ và lưu trữ thông tin là : 30%

Mức độ 3 : Kiến thức được người học tiếp nhận khi kết hợp đồng thời cả hai hoạt động nghe (thính giác) và nhìn (thị giác) thì khả năng ghi nhớ, lưu trữ thông tin là : 50%

Mức độ 4 : Kiến thức được người học tiếp nhận khi kết hợp cả hoạt động nghe, nhìn và thảo luận thì khả năng ghi nhớ và lưu trữ là :70%



Mức độ 5 : Kiến thức được người học tiếp nhận khi kết hợp cả hoạt động nghe, nhìn, thảo luận và làm thì khả năng ghi nhớ và lưu trữ thông tin đã lên đến 90%.

Từ những kết quả ở trên chúng ta có thể đưa ra những kết luận như sau :

Sự kết hợp nhiều hoạt động của nhiều cơ quan trong khi tìm hiểu về một đối tượng sẽ mang lại kết quả cao hơn, bền vững hơn. Đó cũng là phương pháp dạy – học hiện đại mà chương trình sách giáo khoa hiện nay đang hướng đến.

Các kĩ năng nghe – nhìn – chia sẻ và thực hành được thực hiện đồng thời đã mang lại kết quả giáo dục cao nhất. Trong một giờ học thì công nghệ thông tin giúp cho người dạy và người học dễ dàng thực hiện các hoạt động đó.

## **2. PHƯƠNG PHÁP THỰC NGHIỆM.**

Muốn ứng dụng CNTT vào dạy học Ngữ văn ở THCS người giáo viên Ngữ Văn cần nắm vững :

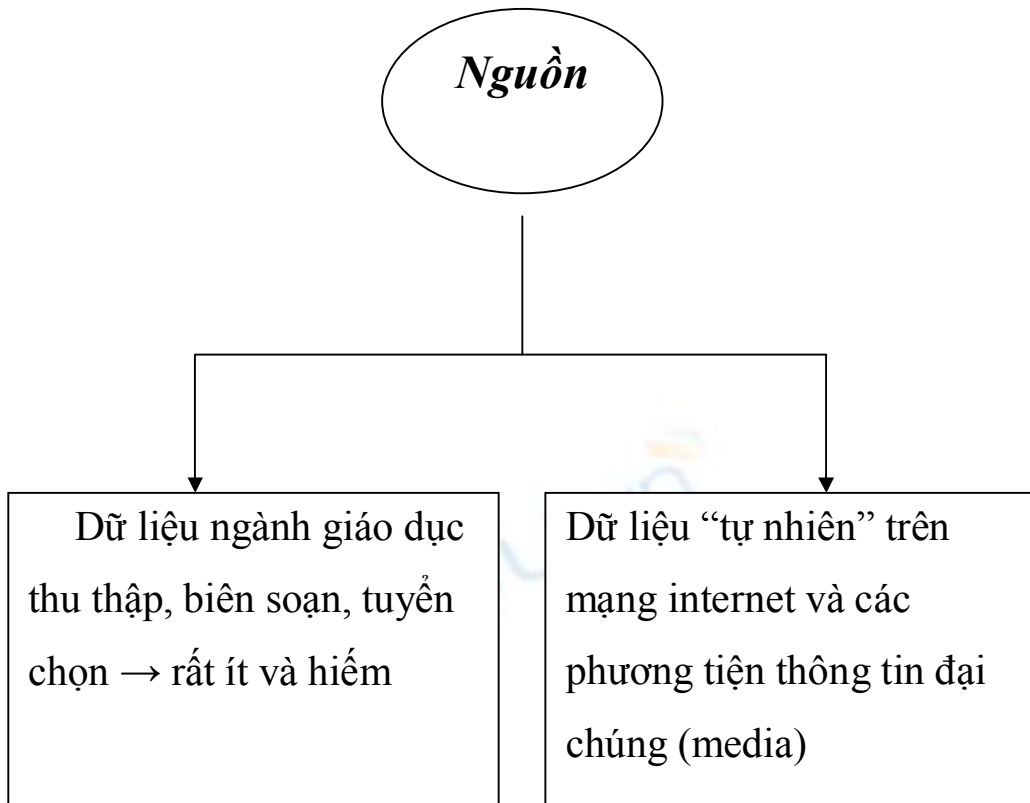
- Nguyên tắc dạy – học môn ngữ văn theo hướng tích hợp
- Vận dụng hài hòa và uyển chuyển các phương pháp dạy – học văn trong trường phổ thông.
- Có khả năng sử dụng công nghệ thông tin :
  - + Biết soạn thảo giáo án bằng phần mềm Microsoft Word.
  - + Biết thiết kế một bài trình chiếu bằng phần mềm Microsoft PowerPoint.
  - + Biết sử dụng các công cụ tìm kiếm thông tin trên mạng Internet như : google,...
  - + Biết sử dụng và chia sẻ thông tin trên một số trang Web chuyên về giáo dục như : bachkim.vn, giaovien.net, vnthuquan.net, tailieu.vn...

Khi đã đảm bảo được những yêu cầu cơ bản trên , người giáo viên mới có thể bắt đầu nghĩ đến việc sử dụng CNTT để nâng cao chất lượng giờ dạy của mình theo các bước:

### **2.1. Tìm kiếm và xây dựng ngân hàng dữ liệu cho môn Ngữ văn**

#### **2.1.1. Tìm kiếm dữ liệu :**





Để xây dựng được một giờ học có sử dụng sự hỗ trợ của công nghệ thông tin, trước hết phải tìm kiếm và xây dựng được ngân hàng dữ liệu. Công việc này đòi hỏi cả thầy và trò đều phải tiến hành.

- Người dạy (thầy) vừa phải tự tìm kiếm thông tin vừa phải hướng dẫn người học (trò) tìm kiếm các thông tin hữu ích cho mình qua hệ thống bài tập chuẩn bị trước khi đến lớp. Ví dụ : khi chuẩn bị học văn bản “Sang thu” của nhà thơ Hữu Thỉnh, giáo viên có thể yêu cầu học sinh tìm một số tư liệu :

- + Những bài thơ của các tác giả Việt Nam viết về mùa thu.
- + Những hình ảnh của nhà thơ Hữu Thỉnh.
- + Những bài viết về Nhà thơ cũng như những bài phê bình, đánh giá của các nhà nghiên cứu phê bình văn học về bài thơ “Sang thu”...

- Người học dưới sự hướng dẫn của thầy sẽ sử dụng internet như một công cụ để thu nhập thông tin...

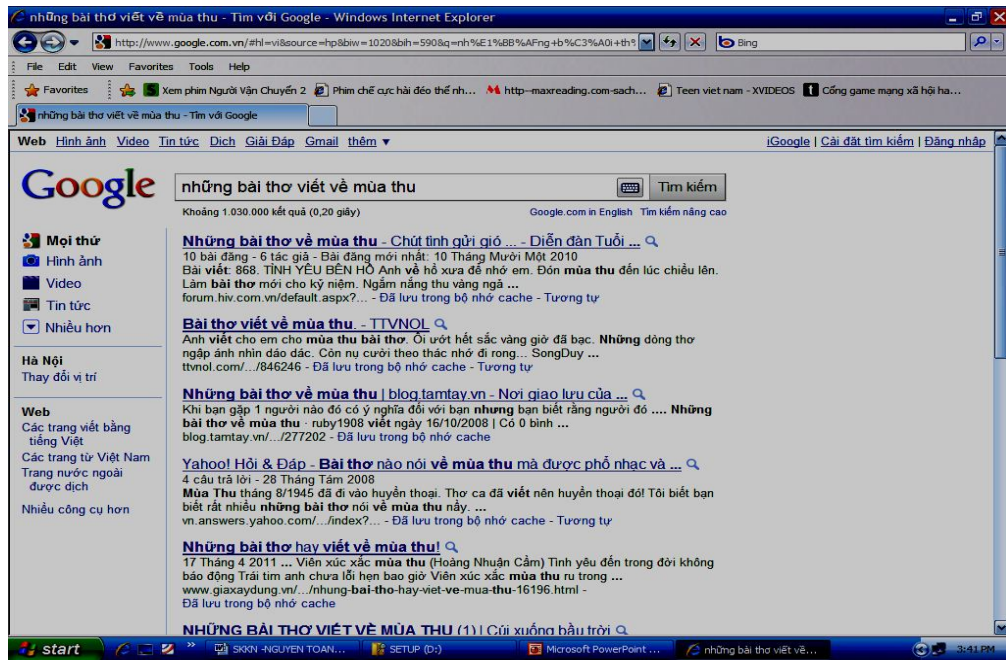
**Ứng dụng CNTT-trong giảng dạy môn Ngữ văn**

\*\*\*\*\*

Khi sử dụng công cụ tìm kiếm : google.com.vn



Ta nhập từ khóa “những bài thơ viết về mùa thu” google sẽ cho ta một loạt kết quả :



Ta có thể chọn một trong những trang web đó để tìm thông tin khi nào thỏa mãn yêu cầu thì có thể lưu trữ những thông tin hữu ích vào thiết bị lưu trữ...

Tương tự như vậy giáo viên có thể dùng từ khóa “nhà thơ Hữu Thỉnh” hoặc “Hữu Thỉnh” để tìm kiếm những thông tin và hình ảnh về nhà thơ Hữu Thỉnh.